TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 188/2021/HSST
Ngày: 28/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Hiển Vinh**

Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Nguyễn Ngọc Hấn**

2. Ông Nguyễn Đình Tú

- Thư ký phiên toà: **Bà Đặng Thị Ngọc Ánh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên toà: **Ông Trần Việt Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 182/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 182/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Châm O**; Sinh năm: 1959; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Số 2 ngõ 339 P, phường P, quận H, thành phố H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Họ tên cha: Nguyễn Thế C (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị N (đã chết); Có hai con, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1991; Danh chỉ bản số: 251 lập ngày 20/4/2021 tại Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự, 04 tiền án.

Tiền sự: Năm 2014 bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Tiền án:

- Ngày 26/8/1994, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội Mua bán phụ nữ và xuất cảnh trái phép, thời hạn tù tính từ ngày 27/3/1994, quản chế tại địa phương 03 năm sau khi mãn hạn tù (bản án số 542).

Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội không có hồ sơ thi hành án *(theo điểm a khoản 2 điều 60 BLHS và điểm b khoản 1 điều 61 Luật thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi bổ sung 2014) - án tích xóa theo nguyên tắc có lợi.*

- Ngày 06/6/2003, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bản án số 141/HSST). Đã nộp án phí ngày 02/8/2004 - *án tích xóa theo nguyên tắc có lợi*.

- Ngày 15/02/2007, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 3 năm tù về tội Buôn lậu (bản án số 10/2007/HSST). Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn thể hiện đã gửi Quyết định ủy thác Thi hành án Dân sự số 14 ngày 15/6/2007 ủy thác cho Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm thu án phí. Qua xác minh Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm không thấy có hồ sơ trên - *án tích chưa được xóa*.

- Ngày 26/12/2019, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bản án số 280/2019/HSST) - *án tích chưa được xóa.*

Tạm giữ: 14/4/2021; Tạm giam: 23/4/2021

(Có mặt tại phiên tòa).

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Anh Lê Chí C; Sinh năm: 1980; Nơi cư trú: số 52 ngõ 182 B, phường C, quận H, H.

(Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 13/4/2021, tổ công tác Công an phường Chương Dương đang làm nhiệm vụ thì phát hiện Nguyễn Thị Châm O cùng Vũ Thu H (Sinh năm: 1991; HKTT: 65 B, phường C, quận H, H) và Lê Chí C (Sinh năm: 1980; Nơi cư trú: số 52 ngõ 182 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) đang đứng cạnh xe máy Honda Vision màu trắng, BKS: 29E2-57814 trước cửa số nhà 717 Hồng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Lúc này O đã thả từ trong lòng bàn tay phải ra 01 túi ni lông kích thước 2x3cm xuống dưới đất cách vị trí của O đang đứng khoảng 20cm. Kiểm tra người Công, phát hiện bên trong túi quần bên trái có số tiền 700.000 đồng, Công tự khai nhận số tiền trên dùng để mua ma túy "đá" của O nhưng chưa kịp đưa tiền và chưa kịp nhận số ma túy trên. Tuy nhiên O không nhận số tang vật nghi là ma túy trên là của mình. Tại chỗ, tổ công tác đã tiến hành lập

biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật đồng thời đưa những người liên quan và tang vật thu giữ về trụ sở để làm rõ.

Ngoài ra thu giữ của Nguyễn Thị Châm O:

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobell màu đen, số IMEI: 510111601193426, số SIM: 0366573086, đã qua sử dụng;

+ Tiền mặt 321.000 đồng.

Tạm giữ của Vũ Thu H:

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Vsmart màu đen, kèm số SIM: 0335355066.

+ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS: 29E2-57814, số khung: RLHJF5838KY115576, số máy: JR86E-2179109.

Tạm giữ của Lê Chí C:

+ 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, kèm số SIM: 0878526037.

+ Tiền mặt 700.000 đồng.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị Châm O tại số 2 ngõ 339 Phúc Tân, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội không thu giữ đồ vật gì.

Tại Bản kết luận giám định số 3112 ngày 19/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông kích thước (2x3) cm thu giữ của Nguyễn Thị Châm O là Methamphetamine, khối lượng 0,835 gam.

Tại cơ quan điều tra, **Nguyễn Thị Châm O** ban đầu không hợp tác làm việc, sau khai nhận: Khoảng 17 giờ 11 phút ngày 13 tháng 4 năm 2021, O nhận được điện thoại từ số 0878526037 của Lê Chí C hỏi mua 500.000 đồng ma túy "đá", O đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại số 717 Hồng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. O gọi điện cho 01 nam thanh niên (số điện thoại không nhớ và đã xóa) mua 400.000 đồng ma túy "đá" giao nhận tại ngõ 339 Phúc Tân, phường Phúc Tân, Hoàn Kiếm, Hà Nội, O cầm ma túy trong lòng bàn tay phải. Khoảng 10 phút sau thì con dâu O là Vũ Thu H đi xe máy đến, O nhờ chở ra 717 Hồng Hà. Khi đến, O đi xuống xe gặp Lê Chí C để bán ma túy nhưng chưa kịp bán thì bị Công an kiểm tra bắt giữ như trên. O còn khai Hà không biết và không liên quan đến việc O bán ma túy cho Công và nếu bán ma túy trót lọt thì O hưởng lời 100.000 đồng. Ngày 13/4/2021 là lần đầu tiên Công liên lạc với O để hỏi mua ma túy. Chiếc điện thoại bị thu giữ là tài sản của O dùng để liên lạc với gia đình và mua bán ma túy còn số tiền 321.000 đồng là tài sản của O dùng để chi tiêu cá nhân.

Lê Chí C khai nhận phù hợp với lời khai Nguyễn Thị Châm O và khai: Bản thân C là người nghiện ma túy nên khoảng 17 giờ 11 phút ngày 13/4/2021, C liên hệ với O hỏi mua 01 (một) gam ma túy "đá" với giá 500.000 đồng mục đích để sử dụng và hẹn giao ma túy tại trước cửa số nhà 717 Hồng Hà. Khoảng 17 giờ 35 phút cùng ngày, C gặp O tại 717 Hồng Hà chưa nhận ma túy cũng như chưa đưa tiền cho O thì bị Công an kiểm tra bắt giữ như trên. Số tiền 700.000 đồng bị thu giữ sẽ dùng 500.000 đồng để mua ma túy đá của O, còn 200.000 đồng để tiêu xài cá nhân. Ngoài ra, C còn khai đã mua của O 02 lần ma túy "đá" vào ngày 09/4/2021 với giá 300.000 đồng và ngày 11/4/2021 với giá 200.000 đồng nhưng không nhớ rõ thời gian và địa điểm cụ thể ở đâu.

Vũ Thu H khai nhận: Khoảng 17h00' ngày 13/4/2021, H điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS: 29E2-57814 đi ngang qua khu vực đầu ngõ 339 Phúc Tân, phường Phúc Tân, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội thì O nhờ chở đi có việc. H chở O đến 717 Hồng Hà thì O bảo H đỗ xe lại. H thấy O đi ra gặp Lê Chí C thì bị công an kiểm tra bắt giữ như trên. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Star 4 màu đen thu giữ của H, xét không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho H, H đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì. Quá trình điều tra xác định Vũ Thu H không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Thị Châm O nên Cơ quan điều tra không có hình thức xử lý.

Đối với việc Lê Chí C khai đã mua 02 lần ma túy "đá" của O vào ngày 09/4/2021 và 11/4/2021 nhưng không nhớ thời gian, địa điểm cụ thể và không có ai chứng kiến; O không thừa nhận việc bán ma túy như Công khai. Do vậy, không đủ căn cứ kết luận Nguyễn Thị Châm O đã nhiều lần bán trái phép ma túy cho Lê Chí C.

Đối với Lê Chí C: Tại thời điểm Cơ quan công an kiểm tra, Công chưa đưa tiền và chưa nhận ma túy từ Nguyễn Thị Châm O nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Lê Chí C.

Về đối tượng bán ma túy cho O, O khai không biết họ tên, địa chỉ, đã xóa số điện thoại sau khi liên lạc và không nhớ chính xác số điện thoại là số nào nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda Vision màu trắng BKS 29E2 - 578.14 thu giữ của Vũ Thu H. Quá trình xác minh là tài sản của anh Trương Hùng C2 (SN: 1971; Trú tại: P36-B2 TT K, phường K, quận Đ, H) là chú của H cho mượn để sử dụng. Xét thấy chiếc xe máy trên không có liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn

Thị Châm O nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả cho anh C2. Anh C2 đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Tại bản cáo trạng số 180/CT-VKS ngày 27/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Nguyễn Thị Châm O về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Chí C trình bày chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, kèm sim dùng để liên lạc mua ma túy. Số tiền 700.000 đồng bị thu giữ sẽ dùng 500.000 đồng để mua ma túy đá của O, còn 200.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, sau khi phân tích tính chất hành vi của bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trong cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm q khoản 2 điều 251; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy ma túy thu giữ của bị cáo, 02 sim điện thoại thu giữ của bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Chí C. Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen thu giữ của bị cáo, số IMEI: 510111601193426, đã qua sử dụng; chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen thu giữ của anh Lê Chí C đã qua sử dụng; tịch thu sung công số tiền 321.000 đồng của Nguyễn Thị Châm O; số tiền 700.000 đồng của Lê Chí C. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ 35 phút ngày 13/4/2021, Nguyễn Thị Châm O đang thực hiện hành vi mang 0,835 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm bán trái phép cho Lê Chí C với giá 500.000 đồng nhưng chưa kịp giao ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật tại trước cửa số nhà 717 Hồng Hà, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 BLHS năm 2015.

[3]. Trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Vì những tác hại của ma túy nên pháp luật Nhà nước ta kiên quyết loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội và xử lý rất nghiêm khắc đối với tội phạm này.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma tuý, gây mất trật tự an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Bản thân bị cáo là một người trưởng thành, hiểu biết rất rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo cần xử phạt tù giam nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội để đảm bảo tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Ngày 15/02/2007, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 03 năm tù giam về tội Buôn lậu. Ra trại ngày 06/10/2009. Xác minh tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn thể hiện đã gửi Công văn số 14/QĐ-UT ngày 15/6/2007 gửi Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm thu án phí nhưng Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm chưa nhận được Công văn trên nên không có căn cứ để cung cấp xác minh. Như vậy là không có tài liệu chứng cứ thể hiện bị cáo đã nộp án phí. Bộ luật Hình sự không quy định trường hợp loại trừ việc người bị kết án chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung và các quyết định khác của bản án với bất kỳ lý do gì. Hơn nữa, pháp luật thi hành án dân sự quy định nhiều phương thức thi hành để người phải thi hành án có quyền lựa chọn như: tự nguyện thi hành, thỏa thuận thi hành án hoặc

nhờ thân nhân nộp thay. Năm 2019, Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm tuyên phạt bị cáo 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2019; lần phạm tội đó bị tính là tái phạm do bị cáo chưa thi hành phần án phí đối với bản án số 10 ngày 15/02/2007 của Toà án nhân dân thành phố Lạng Sơn. Đến nay, bị cáo vẫn chưa thực hiện xong việc nộp án phí của bản án trên. Vì vậy, xác định bị cáo Nguyễn Thị Châm O chưa được xóa án tích đối với tội Buôn lậu và tội Trộm cắp tài sản.

Trong các tiền án của bị cáo có 2 tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn, vì vậy có thể xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo qui định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Xử lý tang vật:

- Ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu để tiêu hủy; 02 sim điện thoại; không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen, chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen, số tiền 321.000 đồng và 700.000 đồng thu giữ của bị cáo và anh Lê Chí C, liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung công.

[6]. Án phí và quyền kháng cáo:

- Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Thị Châm O** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

2. Áp dụng:

+ điểm q khoản 2 điều 251, Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

+ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106, 135, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

3. Xử phạt: bị cáo **Nguyễn Thị Châm O 07 (bảy) năm** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/4/2021.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự.

4. Tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy: + 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 túi nilon kích thước khoảng (2x3)cm bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,835 gam, PC09 thu mẫu 0,052 gam còn lại 0,783 gam

+ 02 sim điện thoại

- Tịch thu sung công: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Mobell màu đen; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia 105 màu đen; số tiền 1.021.000 đồng.

(Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 27/9/2021 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 27/9/2021).

5. Án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Lê Chí C có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THA q. Hoàn Kiếm;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hiển Vinh